

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2020/HS-ST**
Ngày 31-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lữ Quốc Toàn**

Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sa Lay M**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Pu C, sinh năm 1970 và bà Thị Pho Ty D, sinh năm 1979; Sống chung như vợ chồng với chị May E, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2015; Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số 443/QĐ-XPVPHC ngày 02/6/2015 của Công an huyện X xử phạt Sa Lay M. 1.500.000 đồng (chưa chấp hành); Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2018/HSST ngày 12/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/8/2019 chấp hành xong án phạt tù; Bị tạm giữ ngày 28/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện X.

2. Họ và tên: **Hà K**; Tên gọi khác: Kin; Giới tính: Nam; Sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Y S (Chết) và bà Thị A S, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số 10/QĐ-XPVPHC ngày 17/3/2018 của Công an xã B, huyện X xử phạt Hà K 1.500.000 đồng (chưa chấp hành); Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2018/HSST ngày 12/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/8/2019 chấp hành xong án phạt tù; Bị tạm giữ ngày 31/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện X.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh **BH**, sinh năm 2000. Trú tại: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- Người làm chứng:

1. Ông **NLC1**, sinh năm: 1972

2. Ông **NLC2**, sinh năm: 1967

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 28/11/2019, Sa Lay M gặp Hà K một mình đi bộ nên rủ Hà K cùng đi tìm tài sản để trộm cắp, Hà K đồng ý. Để thực hiện ý định, cả hai đi bộ dọc theo tuyến đường liên ấp A, xã B, huyện X, khi đi ngang qua trại cá Trường Long của ông NLC2 ở ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì Hà K đứng ở ngoài, còn Sa Lay M đi vào bên trong để tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng không được. Lúc này, Sa Lay M nhìn thấy 03 chiếc xe mô tô dựng trên hiên nhà ông Trường nhưng không có người trông coi nên Sa Lay M đi ra ngoài gặp Hà K nói: “Tao thấy có 03 chiếc xe mô tô bây giờ tao vào lấy xe tao chở mày về”, thì Hà K đồng ý. Sa Lay M một mình đi vào hiên nhà ông Trường đến vị trí dựng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen của anh BH trú tại ấp A, xã B, huyện X (là cháu sống cùng nhà với ông Trường) dắt bộ xe mô tô trên đi ra khỏi nhà ông Trường nối dây điện để nổ máy xe mô tô trên chỗ Hà K về nhà rồi điều khiển xe mô tô về nhà ở ấp A, xã B, huyện X cất giấu và sử dụng làm phương tiện đi lại. Ông Pu F là bố của Sa Lay M biết được nên đã lên Công an xã B để trình báo. Sa Lay M bị cơ quan Công an mời về làm việc và đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, còn Hà K sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã bỏ trốn. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh BH vào ngày 09/12/2019.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen là 18.000.000 đồng.

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, Hà K đi bộ một mình từ nơi ở của mình đến khu vực Đồi Môn thuộc ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi bộ ngang qua trại cá Trường Long của ông NLC2 ở ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Hà K thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen của anh BH trú tại ấp A, xã B, huyện X (là cháu sống cùng nhà với ông NLC2) đang dựng tại hiên trước nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Hà K đi vào quan sát thấy xe đã được khóa cổ, nên đã nảy sinh ý vào bên trong nhà anh BH tìm tài sản khác để trộm cắp. Khi vào trong nhà, Hà K phát hiện chìa khóa xe mô tô biển số 60H5-012.982 đang để trên bàn tại phòng khách, nên liền lấy chìa khóa xe mở khóa cổ và dắt bộ xe mô tô biển số 60H5-012.982 đi ra theo cổng sau tẩu thoát. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng

ngày 31/12/2019, anh BH đang điều khiển xe ô tô tải đi làm ngang qua đoạn đường số 39 thuộc ấp A, xã B thì phát hiện Hà K đang điều khiển xe mô tô biển số 60H5-012.82 đi cùng chiều phía trước nên đã giữ Hà K cùng xe mô tô biển số 60H5-012.82 rồi báo Công an đến xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 03/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen là 17.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh BH ngày 09/12/2019; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh BH ngày 08/01/2020.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSXL ngày 10 tháng 3 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Sa Lay M và Hà K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sa Lay M và Hà K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà K có tình tiết tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”; Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Sa Lay M từ 16 đến 18 tháng tù; Bị cáo Hà K 20 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh BH đã nhận lại tài sản bị mất là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen và không có yêu cầu gì về dân sự.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Sa Lay M và Hà K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ ngày 28/11/2019, tại trại cá của ông NLC2 ở ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Sa Lay M cùng Hà K đã có hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen của anh BH. Trị giá tài sản bị xâm hại là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, tại trại cá của ông NLC2 ở ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Hà K tiếp tục trộm cắp xe mô tô hiệu

Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen của anh BH. Trị giá tài sản bị xâm hại là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Sa Lay M và Hà K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Sa Lay M và Hà K đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hà K thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp tư pháp: Anh BH đã nhận lại tài sản bị mất là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60H5-012.982, màu đen và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định trên nên chấp nhận phần phù hợp.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Sa Lay M** và **Hà K** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Sa Lay M 01 (Một)** năm **04 (Bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Hà K 01 (Một)** năm **10 (Mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Sa Lay M** và **Hà K** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- Chi cục THADS H.X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn